

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10 /2024/HS-ST
Ngày: 04-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Thảo.

2. Ông Lê Văn Thương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thành X** sinh năm 1990 (tên gọi khác: Hô), tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi thường trú: xã TH, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn H sinh năm 1950 và bà Lưu Thị G (đã chết); Bị cáo có vợ là chị Dương Ngọc Minh Z và có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/7/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Tiền Giang và có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh **Lê Thành N** sinh năm 1984 (có mặt).

Nơi thường trú: xã TH, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- **Người làm chứng:**

+ Anh **Nguyễn Công M** sinh năm 1992 (vắng mặt);

Nơi thường trú: xã PM, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

+ Anh **Đỗ Tấn M1** sinh năm 1986 (vắng mặt);

Nơi thường trú: xã TH, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

+ Anh **Nguyễn Khắc M2** sinh năm 1993 (vắng mặt);

Nơi thường trú: xã TH, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

+ Anh **Đỗ Tấn M3** sinh năm 1976 (có mặt).

Nơi thường trú: xã TH, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/4/2019, bị cáo cùng bạn là Nguyễn Công M đến nhà anh Nguyễn Văn X (tên thường gọi là X mập) để cho con cá lóc nhưng không gặp mà chỉ có bạn gái Giang mập đang ở nhà trông con nhỏ.

Tại đây, bị cáo và anh M thấy kênh trước nhà anh X mập đang cạn nước và có nhiều cá nên rủ anh M quay về nhà bị cáo lấy dụng cụ kích điện để xiết cá. Trong lúc cả 02 đang xiết cá ngang nhà anh Đỗ Tấn M1 thì trong nhà của anh M1 đang tổ chức uống bia cùng với anh Đỗ Tấn Hải, anh Nguyễn Khắc M2, anh Lê Thành N và anh Đỗ Tấn M3. Anh M1 nhìn thấy bị cáo và anh M đang xiết cá nên nói cho anh Năm và anh M3 nghe.

Thấy vậy, nên anh M3 nói “*Tụi bây ở đâu đến đây xiết cá ban ngày, không nể nang ai cả*” rồi sau đó 02 bên cự cãi qua lại. Trong lúc cãi nhau thì anh N và anh M3 dùng cây, gạch đá có sẵn trước nhà anh M1 ném vào người bị cáo và anh M nên bị cáo và anh M không xiết cá nữa mà đi về nhà anh X mập cách nhà anh M1 khoảng 30 – 40 mét. Lúc này, anh M2 từ trong nhà anh M1 đi ra thấy anh M là bạn bè quen biết nên mới đi đến nhà anh X mập với mục đích gặp anh M nói chuyện. Cùng lúc này, anh N đi theo sau anh M2 đến nhà anh X mập.

Tại đây, anh M2 nói chuyện với anh M còn bị cáo trong lúc bỏ dụng cụ xiết cá xuống thì phát hiện có 01 con dao (loại dao yếm, dài khoảng 40 cm có phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 cm, rộng khoảng 10 cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10 cm, sắc bén một bề, mũi bầu) đang để ở hành lang nhà anh X mập. Bị cáo lấy con dao trên cầm trên tay chạy ra trước đường đāl nhà anh X mập thì nhìn thấy anh N là người trước đó cầm cây, gạch đá ném mình nên khi anh N vừa đi đến thì bị cáo cầm dao trên chém vào người anh N, anh N đưa tay trái lên đỡ làm bị thương gần đứt lia cổ tay. Bị cáo cầm dao bỏ chạy về hướng cầu Chùa thuộc ấp 1, xã TH rồi ném con dao xuống kênh sau đó bỏ trốn, còn anh N được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy - Thành phố Hồ Chí Minh.

Vụ việc được trình báo Công an xã TH đến giải quyết. Đến ngày 17/7/2023, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt tạm giam.

- Vật chứng: 03 viên gạch ống (mỗi viên gạch ống chỉ còn lại ½ viên) và một số mảnh vỡ của gạch đá hoa cương. Viện kiểm sát đã chuyển những vật

chứng này đến Chi Cục thi hành án dân sự huyện T quản lý chờ xử lý theo quy định.

+ Đối với 01 con dao (loại dao yếm, dài khoảng 40 cm có phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 cm, rộng khoảng 10 cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10 cm, sắc bén một bề, mũi bầu). Theo khai nhận của bị cáo, sau khi gây án bị cáo đã ném con dao này dưới kênh cầu Chùa đoạn thuộc ấp 1, xã TH. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 274/2019/TgT ngày 09/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Lê Thành N là 53% (Năm mươi ba phần trăm) và thương tích do vật sắc gây nên.

- Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 120.000.000 đồng.

- Tại Cáo trạng số 02/CT- VKSTP ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang, truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình hình tội phạm liên quan đến việc gây thương tích cho người khác ở địa phương xảy ra rất nhiều, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 32; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 120.000.000 đồng.

+ Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Bị hại thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 120.000.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và đồng ý bồi thường cho bị hại 120.000.000 đồng nhưng xin khi nào chấp hành án xong sẽ bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, M1 tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và

những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của họ. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ ngày 15/4/2019, xã TH, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc xiết cá nên bị cáo đã có hành vi dùng dao được xác định là hung khí nguy hiểm chém anh Lê Thành N gây thương tích với tổng tỷ lệ thương tật là 53% nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo phạm tội như trên là có cơ sở, đúng quy định pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được việc gây thương tích người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội: Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt.

[4] Về vật chứng: Đối với 03 viên gạch ống (mỗi viên gạch ống chỉ còn lại ½ viên) và một số mảnh vỡ của gạch đá hoa cương. Đây là vật không có giá trị nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy thương tích của bị hại là do bị cáo trực tiếp gây ra, do đó có cơ sở để buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền là 120.000.000 đồng là phù hợp với Điều 590 của Bộ luật Dân sự và khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với hành vi dùng gạch đá, cây cối ném vào người khác của anh Lê Thành N và anh Đỗ Tấn M3; hành vi dùng xung điện bắt cá trái phép của anh Nguyễn Công M và bị cáo: Xét thấy, hành vi này của anh N, anh M3, anh M và bị cáo đến nay đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra không kiến nghị xử lý là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét yêu cầu của bị hại là phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành X phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1/ Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 32; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành X 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 17/7/2023).

2/ Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 03 viên gạch ống (mỗi viên gạch ống chỉ còn lại ½ viên) và một số mảnh vỡ của gạch đá hoa cương.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 của Bộ luật Dân sự và khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Đỗ Thành X bồi thường cho anh Lê Thành N số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/6/2016.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm đối với bị cáo và bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thi